



## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 1

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam  
Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:  
- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm/Đau đầu theo dõi hội chứng màng não
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
31/10/2025  08:44	<p>- Bệnh nhân nam, 68 tuổi, vào viện vì đau,nổi bụng nước vùng mặt cổ</p> <p>Tiền sử: Chưa phát hiện bất thường</p> <p>Cách vào viện 1 tuần , bệnh nhân ở nhà xuất hiện đau đầu nhiều vùng mặt vùng đầu bên Phải, kèm theo nổi bụng nước đa lứa tuổi, đa kích thước vùng nửa mặt bên Phải, sốt không rõ nhiệt độ, buồn nôn, nổi hạch vùng cổ bên Phải. Điều trị ngoại trú, bệnh không cải thiện--&gt; Khám vào viện</p> <p>Bệnh nhân tỉnh, tiêp xúc được</p> <p>Da nổi bụng nước đa lứa tuổi, đa kích thước vùng nửa mặt bên Phải</p> <p>niêm mạc kém hồng</p> <p>Không phù khồng xuất huyết dưới da</p> <p>Tuyến giáp không to, hạch ngoại vi không sờ thấy</p> <p>Mạch:80 lần/phút</p> <p>Nhiệt độ: 36.7 độ C</p> <p>Huyết áp: 126/78mmHg</p> <p>SpO2:96%</p> <p>Lồng ngực cân đối</p> <p>Tim đều, T1, T2 rõ</p> <p>Không có tiếng tim bệnh lý</p> <p>Lồng ngực di động theo nhịp thở</p> <p>Phổi thông khí giảm 2 đáy,rale âm, rale nở 2 đáy</p> <p>Ợ hơi, ợ chua, nóng rát sau xương ức</p> <p>Bụng mềm, không chướng</p> <p>Phản ứng thành bụng (-) Cảm ứng phúc mạc (-)</p> <p>Đại tiện bình thường</p> <p>Đau đầu vùng mặt trán Phải, buồn nôn, hiện không nôn, cứng gáy(-)</p> <p>Hội chứng màng não (+/-), Không liệt thần kinh khu trú</p> <p>Chẩn đoán:Viêm da dạng herpes có</p>	<p><b>31/10/2025</b></p> <p>Sodium chloride 0,9% 500ml 0,9% x 500ml x 1 Túi (Sáng 1 Túi; ) (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút)</p> <p>(1) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 2 Lọ (Sáng 1 Lọ; chiều 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm 8h - 15h)</p> <p>(1) Solu-Medrol Inj 40mg 1's 40mg x 1 Lọ (Sáng 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm)</p> <p>Nước cát tiêm 10ml x 2 Ống (Sáng 1 Ống; chiều 1 Ống; )</p> <p>Medskin Clovir 800 x 5 Viên (Uống chia 5 lần trong ngày, cách nhau 4 tiếng)</p> <p>Scolanzo 15mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống trước ăn 30 phút.)</p> <p>Aциклovir Mỗi tuýp 5g chứa: 250mg x 1 Tuýp (bôi vùng da tổn thương)</p> <p>Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh buồm x 1 Bộ (Sáng 1 Bộ; )</p> <p>Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>Kim tiêm ECO x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 5ml x 1 Cái (Sáng 1 Cái; )</p> <p>- <b>Định lượng HDL-C (High density lipoprotein Cholesterol) [Máu]; Định lượng LDL - C (Low density lipoprotein Cholesterol) [Máu]; Định lượng Triglycerid (máu) [Máu]; Điện giải đồ (Na, K, Cl) [Máu]; Định lượng Cholesterol toàn phần (máu); Định lượng Creatinin (máu); Định lượng CRP (C-Reactive Protein); Đo hoạt độ ALT (GPT) [Máu]; Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu]; Định lượng</b></p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 2

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** .....

Tuổi: 68 ..... Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 ..... Phòng: ..... - Giường: .....

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm/Đau đầu theo dõi hội chứng màng não

- Chẩn đoán phân biệt: .....

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	dấu hiệu bội nhiễm/Đau đầu theo dõi hội chứng màng não Tiêu lượng: dè dặt Hướng xử trí: Kháng virus dạng uống, dạng bôi, bù dịch điện giải, kháng sinh giảm viêm, giảm đau   Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b>	Glucose [Máu]; Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser); Chụp X-quang ngực thẳng [số hóa 1 phim]; Siêu âm ổ bụng (gan mật, tụy, lách, thận, bàng quang); - BT01- Cơm: 1800 - 1900 Kcal - CS2   Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b>



## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 3

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam  
Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:  
- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
<b>01/11/2025</b> <b>07:45</b>	<p>- Bệnh nhân tỉnh, tiêp xúc được Da nổi bọng nước đa lứa tuổi, đa kích thước vùng nửa mặt bên Phải Tim đều, T1, T2 rõ Lòng ngực di động theo nhịp thở Phổi thông khí giảm 2 đáy, rale ảm, rale nổ 2 đáy Ợ hơi, ợ chua, nóng rát sau xương ức Bụng mềm, không chướng Phản ứng thành bụng (-) Cảm ứng phúc mạc (-) Đại tiện bình thường Đỡ đau đầu vùng mặt trán Phải, đớ buồn nôn Hội chứng màng não (-), Không liệt thần kinh khu trú Sưng đỏ mắt phải Cận lâm sàng: Wbc : 4.9; Rbc : 4.54; Hgb :142; Plt : 122; Neut% : 66.5 Ast : 27.1; Alt : 27.8; Cholesterol Toàn Phàn : 5.92; Triglycerid : 1.55 Hdl-C : 1.58; Ldl - C : 2.9; Glucose [Máu]: 7.35; Creatinin (Máu): 54.3 Mức Lọc Cầu Thận (Ckd-Epi 2021): 139.661 Na+: 132.4; K +: 4.2; Cl -: 104.0; Crp (C-Reactive Protein): 34.5</p> <p> Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>	<p><b>01/11/2025</b></p> <p>Sodium chloride 0,9% 500ml 0,9% x 500ml x 1 Túi (Sáng 1 Túi; ) (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút)</p> <p>(2) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 2 Lọ (Sáng 1 Lọ; chiều 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm 8h - 15h)</p> <p>(2) Solu-Medrol Inj 40mg 1's 40mg x 1 Lọ (Sáng 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm)</p> <p>Nước cất tiêm 10ml x 2 Ống (Sáng 1 Ống; chiều 1 Ống; )</p> <p>Medskin Clovir 800 x 5 Viên (Uống chia 5 lần trong ngày, cách nhau 4 tiếng)</p> <p>Scolanzo 15mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống trước ăn 30 phút.)</p> <p>Acyclovir Mỗi tuýp 5g chứa: 250mg x 1 Tuýp (bôi vùng da tổn thương)</p> <p>Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh buồm x 1 Bộ (Sáng 1 Bộ; )</p> <p>Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>Kim tiêm ECO x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 5ml x 1 Cái (Sáng 1 Cái; )</p> <p>- khám mắt</p> <p>- BT01- Com: 1800 - 1900 Kcal</p> <p>- CS2</p> <p> Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 4

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** .....

Tuổi: 68 ..... Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 ..... Phòng: ..... - Giường: .....

- Chẩn đoán: Viêm bờ mi, chảy nước mắt .....

- Chẩn đoán phân biệt: .....

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
<b>01/11/2025</b> <b>16:25</b>	<p>- Thị lực: mắt phải: 2/10, mắt trái: 6/10</p> <p>Mắt phải, trái: Giác mạc: Trong.Tiền phòng: Sâu</p> <p>Đồng tử: Tròn.Thủy Tinh Thể: Đục.</p> <p>2 mắt viêm bờ mi</p> <p>Người ký:  <b>Hoàng Tiên Dũng</b></p>	<p><b>01/11/2025</b></p> <p>(1) Tobrex 3mg/ml x 1 Lọ (hai mắt nhỏ ngày 3 lần, mỗi lần 01 giọt)</p> <p>- Chuyển bệnh nhân về khoa</p> <p>- Thực hiện y lệnh</p> <p>- BT01- Cơm: 1800 - 1900 Kcal</p> <p>- CS2</p> <p>Người ký:  <b>Hoàng Tiên Dũng</b></p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 5

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm

- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
02/11/2025 07:45		<p><b>02/11/2025</b></p> <p>Sodium chloride 0,9% 500ml 0,9% x 500ml x 1 Túi (Sáng 1 Túi; ) (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút)</p> <p>(3) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 2 Lọ (Sáng 1 Lọ; chiều 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm 8h - 15h)</p> <p>(3) Solu-Medrol Inj 40mg 1's 40mg x 1 Lọ (Sáng 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm)</p> <p>Nước cất tiêm 10ml x 2 Ống (Sáng 1 Ống; chiều 1 Ống; )</p> <p>Medskin Clovir 800 x 5 Viên (Uống chia 5 lần trong ngày, cách nhau 4 tiếng)</p> <p>Scolanzo 15mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống trước ăn 30 phút.)</p> <p>Acyclovir Mỗi tuýp 5g chứa: 250mg x 1 Tuýp (bôi vùng da tổn thương)</p> <p>Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh buorm x 1 Bộ (Sáng 1 Bộ; )</p> <p>Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>Kim tiêm ECO x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 5ml x 1 Cái (Sáng 1 Cái; )</p> <p>- BT01- CƠM: 1800 - 1900 Kcal</p> <p>- CS2</p>

Người ký:  
**Nguyễn Thị Thùy Dương**Người ký:  
**Nguyễn Thị Thùy Dương**



## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 6

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam  
Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:  
- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
03/11/2025  07:45	<p>- Bệnh nhân tỉnh, tiêp xúc được Da nổi bọng nước đa lứa tuổi, đa kích thước vùng nửa mặt bên Phải, đau nhiều Tim đều, T1, T2 rõ Lồng ngực di động theo nhịp thở Phổi thông khí đều 2 bên, ít rale 2 đáy Đờ ợ hơi, ợ chua Bụng mềm, không chướng Phản ứng thành bụng (-) Cảm ứng phúc mạc (-) Đại tiện bình thường Đau đầu nhiều vùng mặt trán Phải, buồn nôn, nôn Hội chứng tăng áp lực nội sọ (+) Hội chứng màng não (-), Không liệt thân kinh khu trú Đờ sưng đỏ mắt phải</p> <p> Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>	<p><b>03/11/2025</b></p> <p>Sodium chloride 0,9% 500ml 0,9% x 500ml x 1 Túi (Sáng 1 Túi; ) (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút)</p> <p>(4) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 2 Lọ (Sáng 1 Lọ; chiều 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm 8h - 15h)</p> <p>(4) Solu-Medrol Inj 40mg 1's 40mg x 1 Lọ (Sáng 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm)</p> <p>Nước cất tiêm 10ml x 2 Ống (Sáng 1 Ống; chiều 1 Ống; )</p> <p>Medskin Clovir 800 x 5 Viên (Uống chia 5 lần trong ngày, cách nhau 4 tiếng)</p> <p>Scolanzo 15mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống trước ăn 30 phút.)</p> <p>Acyclovir Mỗi tuýp 5g chứa: 250mg x 1 Tuýp (bôi vùng da tổn thương)</p> <p>Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh buồm x 1 Bộ (Sáng 1 Bộ; )</p> <p>Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>Kim tiêm ECO x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 5ml x 1 Cái (Sáng 1 Cái; )</p> <p>- Hội chẩn khoa chụp cộng hưởng từ sọ não - BT01- Com: 1800 - 1900 Kcal - CS2</p> <p> Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 7

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** .....

Tuổi: 68 ..... Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 ..... Phòng: ..... - Giường: .....

- Chẩn đoán: Viêm bờ mi, chảy nước mắt .....

- Chẩn đoán phân biệt: .....

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
03/11/2025 08:10	- thông nhát hôi chẩn	<p>03/11/2025</p> <p>- <b>Chụp cộng hưởng từ sọ não (0.5-1.5 Tesla);</b></p> <p>- BT01- CƠM: 1800 - 1900 Kcal</p> <p>- CS2</p>

Người ký:  
**Nguyễn Thị Thùy Dương**

Người ký:  
**Nguyễn Thị Thùy Dương**



## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 8

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam  
Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:  
- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
04/11/2025 07:45	<p>- Bệnh nhân tỉnh, tiêp xúc được Da nổi bọng nước đa lứa tuổi, đa kích thước vùng nửa mặt bên Phải, đau nhiều Tim đều, T1, T2 rõ Lồng ngực di động theo nhịp thở Phổi thông khí đều 2 bên, không rale Đỡ ợ hơi, ợ chua Bụng mềm, không chướng Phản ứng thành bụng (-) Cảm ứng phúc mạc (-) Đại tiện bình thường Đỡ đau đầu vùng mặt trán Phải, hết buồn nôn Hội chứng màng não (-), Không liệt thần kinh khu trú Còn sưng nhẹ mắt Phải Hội chứng đau thắt lưng hông (+), ám điểm cạnh sống (+/-) Đau dọc mặt ngoài đùi T, cẳng chân T Án điểm Valleix (+), Lasegue (+) Hội chứng đuôi ngựa (+/-) Cận lâm sàng: Chụp Cộng Hướng Từ Sọ Não (0.5-1.5 Tesla): Hình ảnh Vài Ô Nhồi Máu Não Cũ Vùng Đỉnh Phải. Thoái Hóa Myelin Chất Trắng Cạnh  Não Thát Bên Hai Bên. Teo Não Người Cao Tuổi. Thiểu Sản Động Mạch Thông Sau Hai Bên Do Bẩm Sinh. Dày Nhẹ Niêm Mạc Xoang Hàm, Xoang Sàng Hai Bên Theo Dõi Viêm. Chụp X-Quang Ngực Thẳng [Số Hóa 1 Phim]: - Hình ảnh Tim Hiện Tại Bình Thường,- Phế Huyết Quản</p>	<p><b>04/11/2025</b></p> <p>Sodium chloride 0,9% 500ml 0,9% x 500ml x 1 Túi (Sáng 1 Túi; ) (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút)</p> <p>(5) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 2 Lọ (Sáng 1 Lọ; chiều 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm 8h - 15h)</p> <p>Nước cát tiêm 10ml x 2 Ống (Sáng 1 Ống; chiều 1 Ống; )</p> <p>Medskin Clovir 800 x 5 Viên (Uống chia 5 lần trong ngày, cách nhau 4 tiếng)</p> <p>Scolanzo 15mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống trước ăn 30 phút.)</p> <p>(1) Medrol 16mg 16mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sau ăn no)</p> <p>Tebantin 300mg 300mg x 1 Viên ( tối 1 Viên; ) (uống tối)</p> <p>Acyclovir Mỗi tuýp 5g chứa: 250mg x 1 Tuýp (bôi vùng da tổn thương)</p> <p>Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cán bướm x 1 Bộ (Sáng 1 Bộ; )</p> <p>Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>Kim tiêm ECO x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>- Hội chẩn khoa chụp cộng hưởng từ cột sống thắt lưng</p> <p>- BT01- Com: 1800 - 1900 Kcal</p> <p>- CS2</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỦA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 9

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm

- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	Hai Bên Đậm.  Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b>	Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b>
04/11/2025 10:24	- Thông nhất hội chẩn	<b>04/11/2025</b>  - Chụp cộng hưởng từ cột sống thắt lưng - cùng (0.5-1.5 Tesla); - BT01- Cơm: 1800 - 1900 Kcal - CS2



## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 10

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** .....

Tuổi: 68 ..... Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 ..... Phòng: ..... - Giường: .....

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm/ Thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng

- Chẩn đoán phân biệt: .....

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
05/11/2025  07:40	<p>- Bệnh nhân tỉnh, tiêp xúc được các bọng nước đa lứa tuổi, đa kích thước trên da vùng mặt Phải, có một số bọng nước đã vỡ</p> <p>Tim đều, T1, T2 rõ</p> <p>Lồng ngực di động theo nhịp thở</p> <p>Phổi thông khí đều 2 bên, không rale</p> <p>Đỡ ợ hơi, ợ chua</p> <p>Bụng mềm, không chướng</p> <p>Phản ứng thành bụng (-) Cảm ứng phúc mạc (-)</p> <p>Đại tiện bình thường</p> <p>Đỡ đau đầu vùng mặt trán Phải, hết buồn nôn</p> <p>Hội chứng màng não (-), Không liệt thần kinh khu trú</p> <p>Còn sưng nhẹ mắt Phải</p> <p>Hội chứng đau thắt lưng hông (+), ấn điểm cạnh sống (+/-)</p> <p>Đau dọc mặt ngoài đùi T, cẳng chân T</p> <p>Ấn điểm Valleix (+), Lasegue (+)</p> <p>Hội chứng đuôi ngựa (+/-)</p> <p>Cận lâm sàng:</p> <p>Chụp Cộng Hướng Từ Cột Sống</p> <p>Thắt Lưng - Cùng (0.5-1.5 Tesla): -</p> <p>Xẹp Thân Đốt Sống D12, L1. Gù Cột Sống.</p> <p>- Phòng Đĩa Đệm L2-3 Hẹp Nhẹ</p> <p>Ống Sống, Hẹp Nhẹ Lỗ Liên Hợp</p> <p>Ngang Mức Hai Bên Và Chèn Ép</p> <p>Rẽ Ngang Mức Hai Bên.</p> <p>- Thoát Vị Đĩa Đệm L3-4, L5-S1</p> <p>Hẹp Lỗ Liên Hợp Ngang Mức Hai Bên Và Chèn Ép Rẽ Ngang Mức Hai Bên.</p> <p>- Thoát Vị Đĩa Đệm L4-5 Hẹp Nhẹ</p> <p>Ống Sống, Hẹp Lỗ Liên Hợp Ngang</p>	<p><b>05/11/2025</b></p> <p>- <b>Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser); Đo hoạt độ ALT (GPT) [Máu]; Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu]; Điện giải đồ (Na, K, Cl) [Máu]; Định lượng Creatinin (máu);</b></p> <p>- BT01- Cơm: 1800 - 1900 Kcal</p> <p>- CS2</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỦA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 11

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** .....

Tuổi: 68 ..... Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 ..... Phòng: ..... - Giường: .....

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm/ Thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng

- Chẩn đoán phân biệt: .....

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	<p>Mức Hai Bên Và Chèn Ép Rẽ Ngang Mức Hai Bên. - Thoái Hóa Các Đĩa Đệm Và Đốt Sóng Thắt Lưng. Siêu Âm Ô Bụng (Gan Mật, Tụy, Lách, Thận, Bàng Quang): Gan Nhiễm Mỡ Độ I ;Polyp Túi Mật ; Nang Thận Trái</p> <p>Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>	<p>Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 12

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm

- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
05/11/2025 07:45		<p><b>05/11/2025</b></p> <p>Sodium chloride 0,9% 500ml 0,9% x 500ml x 1 Túi (Sáng 1 Túi; ) (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút)</p> <p>(6) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 2 Lọ (Sáng 1 Lọ; chiều 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm 8h - 15h)</p> <p>Nước cát tiêm 10ml x 2 Ống (Sáng 1 Ống; chiều 1 Ống; )</p> <p>Medskin Clovir 800 x 5 Viên (Uống chia 5 lần trong ngày, cách nhau 4 tiếng)</p> <p>Scolanzo 15mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống trước ăn 30 phút.)</p> <p>(2) Medrol 16mg 16mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sau ăn no)</p> <p>Tebantin 300mg 300mg x 1 Viên ( tối 1 Viên; ) (uống tối)</p> <p>Acyclovir Mỗi tuýp 5g chứa: 250mg x 1 Tuýp (bôi vùng da tổn thương)</p> <p>Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cán bướm x 1 Bộ (Sáng 1 Bộ; )</p> <p>Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>Kim tiêm ECO x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>- BT01- CƠM: 1800 - 1900 Kcal</p> <p>- CS2</p>

Người ký:  
**Nguyễn Thị Thùy Dương**Người ký:  
**Nguyễn Thị Thùy Dương**



## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 13

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam  
Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:  
- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
06/11/2025  07:45	<p>- Bệnh nhân tỉnh, tiêp xúc được các bọng nước đã vỡ, khô không chảy dịch Tim đều, T1, T2 rõ Lòng ngực di động theo nhịp thở Phổi thông khí đều 2 bên, không rale Còn ợ hơi, ợ chua nhẹ Bụng mềm, không chướng Phản ứng thành bụng (-) Cảm ứng phúc mạc (-) Đại tiện bình thường Đỡ đau đầu vùng mặt trán Phải, hết buồn nôn Hội chứng màng não (-), Không liệt thần kinh khu trú Còn đau nhẹ mắt phải Đau nhẹ cột sống thắt lưng Cận lâm sàng:</p> <p>Tổng Phân Tích Tế Bào Máu Ngoại Vị (Băng Máy Đếm Laser): Wbc : Số Lượng Bạch Cầu: 7.66 Rbc : Số Lượng Hồng Cầu: 4.26 Hgb : Lượng Huyết Sắc Tố: 131 Hct : Thể Tích Khối Hồng Cầu: 0.4 Mcv : Thể Tích Trung Bình Hồng Cầu: 93.9 Mch : Lượng Huyết Sắc Tố Trung Bình Hồng Cầu: 30.8 Mchc : Nồng Độ Huyết Sắc Tố Trung Bình Hồng Cầu: 328 Plt : Số Lượng Tiêu Cầu: 214 Lym% : Tỷ Lệ Bạch Cầu Lympho: 37.6 Mxd% : Tỷ Lệ Bạch Cầu Mono: 9.1 Eo% : Tỷ Lệ Phân Trăm Bạch Cầu Đoan Ua Axit: 0.5 Baso% : Tỷ Lệ Phân Trăm Bạch Cầu</p>	<p><b>06/11/2025</b></p> <p>Sodium chloride 0,9% 500ml 0,9% x 500ml x 1 Túi (Sáng 1 Túi; ) (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút)</p> <p>(7) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 2 Lọ (Sáng 1 Lọ; chiều 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm 8h - 15h)</p> <p>Nước cát tiêm 10ml x 2 Ống (Sáng 1 Ống; chiều 1 Ống; )</p> <p>Medskin Clovir 800 x 5 Viên (Uống chia 5 lần trong ngày, cách nhau 4 tiếng)</p> <p>Scolanzo 15mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống trước ăn 30 phút.)</p> <p>(3) Medrol 16mg 16mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sau ăn no)</p> <p>Tebantin 300mg 300mg x 1 Viên ( tối 1 Viên; ) (uống tối)</p> <p>Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh buorm x 1 Bộ (Sáng 1 Bộ; )</p> <p>Bom tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>Kim tiêm ECO x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; )</p> <p>- BT01- Cơm: 1800 - 1900 Kcal</p> <p>- CS2</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỦA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 14

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** .....

Tuổi: 68 ..... Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 ..... Phòng: ..... - Giường: .....

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm

- Chẩn đoán phân biệt: .....

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	<p>Đoạn Ua Kiêm: 0</p> <p>Neut% : Tỷ Lệ Bạch Cầu Đoạn</p> <p>Trung Tính: 52.8</p> <p>Lym# : Số Lượng Bạch Cầu</p> <p>Lympho: 2.88</p> <p>Mxd# : Số Lượng Bạch Cầu Mono:</p> <p>0.7</p> <p>Eo# : Số Lượng Bạch Cầu Ua Axit:</p> <p>0.04</p> <p>Baso# : Số Lượng Bạch Cầu Ua</p> <p>Bazo: 0</p> <p>Neut# : Số Lượng Bạch Cầu Đoạn</p> <p>Trung Tính: 4.04</p> <p>Rdw-Cv : Độ Phân Bố Hồng</p> <p>Cầu-Hệ Số Biến Thiên: 11.9</p> <p>Rdw-Sd : Độ Phân Bố Hồng</p> <p>Cầu-Độ Lệch Chuẩn: 40.8</p> <p>Pdw : Độ Phân Bố Tiêu Cầu: 9.6</p> <p>Mpv : Thể Tích Trung Bình Tiêu Cầu:</p> <p>9.3</p> <p>P-Lcr : Tỷ Lệ Tiêu Cầu Lớn:</p> <p>Pct : Khối Tiêu Cầu: 0.2</p> <p>Nrbc# : Hồng Cầu Nhân: 0</p> <p>Nrbc% : Hồng Cầu Nhân:</p> <p>Ig# : Bạch Cầu Hạt Chưa Trưởng</p> <p>Thành: 0.08</p> <p>Ig% : Bạch Cầu Hạt Chưa Trưởng</p> <p>Thành: 1</p> <p>Đo Hoạt Độ Ast (Got) [Máu]: 18.1</p> <p>Đo Hoạt Độ Alt (Gpt) [Máu]: 30.1</p> <p>Định Lượng Creatinin (Máu):</p> <p>Định Lượng Creatinin (Máu): 52.4</p> <p>Mức Lọc Cầu Thận (Ckd-Epi</p> <p>2021): 145.806</p> <p>Điện Giải Đò (Na, K, Cl) [Máu]:</p> <p>Na+: 140.2</p> <p>K +: 3.46</p> <p>Cl -: 103.1</p>	



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 15

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm

- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	<p>Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>	<p>Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>
06/11/2025 08:06	<p>- Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt Da niêm mạc hồng Mạch: 63 lần/phút Huyết áp: 152/94 mmHg SpO2: 98% Tim đều, phổi rõ Đau nhẹ vùng đầu</p> <p>Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>	<p><b>06/11/2025</b> Amlodipin 5mg 5mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sau ăn) (1) Seduxen 5mg x Một Viên ( tối 1 Viên; ) ( uống 21h) - BT01- CƠM: 1800 - 1900 Kcal - CS2</p> <p>Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỦA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 16

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm/ Tăng huyết áp

- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
07/11/2025 07:45	- Bệnh nhân tỉnh, tiêp xúc được các bọng nước đã vỡ, khô không chảy dịch Tim đều, T1, T2 rõ Lòng ngực di động theo nhịp thở Phổi thông khí đều 2 bên, không rale Còn ợ hơi, ợ chua nhẹ Bụng mềm, không chướng Phản ứng thành bụng (-) Cảm ứng phúc mạc (-) Đại tiện bình thường đau đầu nhiều vùng mặt trán Phái, Hội chứng màng não (-), Không liệt thần kinh khu trú Còn đau nhẹ mắt phải Đau nhẹ cột sống thắt lưng	<b>07/11/2025</b> (8) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 2 Lọ (Sáng 1 Lọ; chiều 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm 8h - 15h) Nước cất tiêm 10ml x 2 Ống (Sáng 1 Ống; chiều 1 Ống; ) Medskin Clovir 800 x 5 Viên (Uống chia 5 lần trong ngày, cách nhau 4 tiếng) Scolanzo 15mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống trước ăn 30 phút.) (4) Medrol 16mg 16mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sau ăn no) Tebantin 300mg 300mg x 1 Viên ( tối 1 Viên; ) (uống tối) Amlodipin 5mg 5mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sau ăn) (2) Seduxen 5mg x Một Viên ( tối 1 Viên; ) ( uống 21h) Bom tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; ) Kim tiêm ECO x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; ) - BT01- Cơm: 1800 - 1900 Kcal - CS2
07/11/2025 10:10	 Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b>	 Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 17

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm/ Tăng huyết áp

- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	 Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b>	 Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b>
<b>07/11/2025</b> <b>14:10</b>	 Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b>	<b>07/11/2025</b>  Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 18

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm/ Tăng huyết áp

- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
08/11/2025 07:47	- Đơn thuốc ngày 8/11	<b>08/11/2025</b> (9) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 2 Lọ (Sáng 1 Lọ; chiều 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm 8h - 15h) Nước cất tiêm 10ml x 2 Ống (Sáng 1 Ống; chiều 1 Ống; ) Medskin Clovir 800 x 5 Viên (Uống chia 5 lần trong ngày, cách nhau 4 tiếng) Scolanzo 15mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống trước ăn 30 phút.) (5) Medrol 16mg 16mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sau ăn no) Tebantin 300mg 300mg x 2 Viên (Sáng 1 Viên; tối 1 Viên; ) (uống tối) Amlodipin 5mg 5mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sau ăn) Xatral XL 10mg 10 mg x 1 Viên ( tối 1 Viên; ) (uống sau ăn) (3) Seduxen 5mg x Một Viên ( tối 1 Viên; ) ( uống 21h) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; ) Kim tiêm ECO x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; ) - BT01- CƠM: 1800 - 1900 Kcal - CS2

Người ký:  
**Mã Thị Thúy Hằng**Người ký:  
**Mã Thị Thúy Hằng**



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỦA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 19

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm/ Tăng huyết áp

- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
<b>09/11/2025</b> <b>08:10</b>	- Đơn thuốc ngày 8/11	<b>09/11/2025</b> (10) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 2 Lọ (Sáng 1 Lọ; chiều 1 Lọ; ) (Tiêm tĩnh mạch chậm 8h - 15h) Nước cất tiêm 10ml x 2 Ống (Sáng 1 Ống; chiều 1 Ống; ) Medskin Clovir 800 x 5 Viên (Uống chia 5 lần trong ngày, cách nhau 4 tiếng) Scolanzo 15mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống trước ăn 30 phút.) (6) Medrol 16mg 16mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sau ăn no) Tebantin 300mg 300mg x 2 Viên (Sáng 1 Viên; tối 1 Viên; ) (uống tối) Amlodipin 5mg 5mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sau ăn) Xatral XL 10mg 10 mg x 1 Viên ( tối 1 Viên; ) (uống sau ăn) (4) Seduxen 5mg x Một Viên ( tối 1 Viên; ) ( uống 21h) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; ) Kim tiêm ECO x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; ) - BT01- CƠM: 1800 - 1900 Kcal - CS2

Người ký:  
**Võ Thị Phương**Người ký:  
**Võ Thị Phương**



Công ty TNHH lương thực Miền Trung

BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Nội 2

MS: 36/BV2

Số vào viện: 25.023758

Mã người bệnh: 25164284

## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 20

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm/ Tăng huyết áp

- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
10/11/2025 07:10	- Bệnh nhân tỉnh, tiêp xúc được các bọng nước khô, lén da non Tim đều, T1, T2 rõ Lồng ngực di động theo nhịp thở Phổi thông khí đều 2 bên, không rale Hết ợ hơi, ợ chua Bụng mềm, không chướng Phản ứng thành bụng (-) Cảm ứng phúc mạc (-) Đại tiện bình thường đỗ đau đầu, đỗ đau vùng mặt bên Phải Hội chứng màng não (-), Không liệt thần kinh khu trú Còn đau nhẹ mắt phải Đau nhẹ cột sống thắt lưng	<b>10/11/2025</b>  (11) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 2 Lọ (Sáng 1 Lọ; chiều 1 Lọ;) (Tiêm tĩnh mạch chậm 8h - 15h) Nước cát tiêm 10ml x 2 Ống (Sáng 1 Ống; chiều 1 Ống; ) Medskin Clovir 800 x 5 Viên (Uống chia 5 lần trong ngày, cách nhau 4 tiếng) Scolanzo 15mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống trước ăn 30 phút.) (7) Medrol 16mg 16mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sau ăn no) Tebantin 300mg 300mg x 2 Viên (Sáng 1 Viên; tối 1 Viên; ) (uống tối) Amlodipin 5mg 5mg x 1 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sau ăn) Xatral XL 10mg 10 mg x 1 Viên ( tối 1 Viên; ) (uống sau ăn) (5) Seduxen 5mg x Một Viên ( tối 1 Viên; ) ( uống 21h) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; ) Kim tiêm ECO x 2 Cái (Sáng 1 Cái; chiều 1 Cái; ) - BT01- CƠM: 1800 - 1900 Kcal - CS2

Người ký:  
**Nguyễn Thị Thùy Dương**Người ký:  
**Nguyễn Thị Thùy Dương**



## PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 21

- Họ và tên người bệnh: **BẠCH SỸ NHU** Tuổi: 68 Giới tính: Nam

Khoa: Khoa Nội 2 Phòng: - Giường:

- Chẩn đoán: Viêm da dạng herpes có dấu hiệu bội nhiễm/ Tăng huyết áp/phì đại tiền liệt tuyến

- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
11/11/2025 06:41	<p>- kê đơn ra viện</p> <p> Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>	<p><b>11/11/2025</b></p> <p>Tebantin 300mg 300mg (Tụ túc) x 30 Viên (Sáng 1 Viên; tối 1 Viên; ) (uống sau ăn)</p> <p>Methycobal 500mcg (Viên) (Tụ túc) x 60 Viên (Sáng 1 Viên; chiều 1 Viên; tối 1 Viên; ) (uống sau ăn)</p> <p>Amlodipin 5mg 5mg (Tụ túc) x 30 Viên (Sáng 1 Viên; ) (uống sáng)</p> <p>Xatral XL 10mg 10 mg (Tụ túc) x 30 Viên ( tối 1 Viên; ) (uống tối)</p> <p> Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>
11/11/2025 07:30	<p>- Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được các bọng nước khô, lén da non Tim đều, T1, T2 rõ Lồng ngực di động theo nhịp thở Phổi thông khí đều 2 bên, không rale Hết ợ hơi, ợ chua Bụng mềm, không chướng Phản ứng thành bụng (-) Cảm ứng phúc mạc (-) Đại tiện bình thường đở đau đầu, đở đau vùng mặt bên Phải Hội chứng màng não (-), Không liệt thần kinh khu trú Còn đau nhẹ mắt phải Đau nhẹ cột sống thắt lưng</p> <p> Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>	<p><b>11/11/2025</b></p> <p>- Ra viện</p> <p> Người ký: <b>Nguyễn Thị Thùy Dương</b></p>